

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng năm 2022)**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, Phan Đình Phùng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3821642 Fax: 0236.3891752
- Vốn điều lệ: 153.493.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: DDN (UPCOM)
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21/2022/NQ-ĐHĐCĐ	08/4/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

**II. Hội đồng quản trị**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thành Trung	Chủ tịch HĐQT	27/06/2020	
2	Tổng Viết Phải	Thành viên HĐQT không điều hành		08/4/2022
3	Nguyễn Hữu Công	Thành viên HĐQT điều hành	27/06/2020	
4	Nguyễn Công Lâm	Thành viên HĐQT điều hành	27/06/2020	
5	Hoàng Trung Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	08/4/2022	
6	Đinh Thị Mộng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành	29/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thành Trung	3/3	100%	
2	Tổng Viết Phải	2/3	100%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 8/4/2022



3	Nguyễn Hữu Công	3/3	100%	
4	Nguyễn Công Lâm	3/3	100%	
5	Hoàng Trung Dũng	1/3	100%	Bầu TV HĐQT ngày 8/4/2022
6	Đinh Thị Mộng Vân	3/3	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2022 như sau:

HĐQT thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã làm việc với Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ và Công ty kiểm toán độc lập, nhằm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá: Tình hình tài chính, Tính tuân thủ, quản lý rủi ro tại Công ty.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên tiếp nhận các báo cáo, ý kiến của Ban điều hành để điều chỉnh kịp thời hệ thống các quy định, quy chế, phân quyền phê duyệt đảm bảo phù hợp với hoạt động của Công ty, tăng cường tính chủ động cho bộ máy điều hành.

Tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về: tình hình hoạt động của Công ty, các thay đổi, dự báo, kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan nhằm để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai.

Theo đánh giá của HĐQT, TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực và thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao trong 6 tháng đầu năm 2022, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý Công ty được duy trì và cải thiện. Các thông tin, báo cáo về hoạt động của Công ty được gửi đến Hội đồng quản trị kịp thời, đúng quy định.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Các tiểu ban HĐQT làm việc theo điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Các Tiểu ban đã tiếp xúc và làm việc với ban điều hành, bộ phận phòng ban liên quan để thu thập thông tin, đánh giá việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐQT, ĐHCĐ cũng như tính tuân thủ, quản lý rủi ro của Công ty.

- Tiểu ban Tài chính thực hiện Thẩm định và theo dõi, đánh giá kế hoạch ngân sách và kế hoạch tài chính cho Công ty;

- Tiểu ban Nhân sự nội vụ - Pháp Chế thực hiện đánh giá các mục tiêu trong quản trị nhân sự và công tác nội vụ của Công ty;

- Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiếp xúc và làm việc các bên liên quan như Công ty Kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ để giám sát các kế hoạch thực hiện và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/QĐ-HĐQT	11/1/2022	Điều chỉnh bản vẽ thiết kế, dự toán, KHLC nhà thầu dự án Trung tâm tiêm chủng	100%
2	03/2022/QĐ-HĐQT	7/2/2022	Điều chỉnh bản vẽ thiết kế, dự toán, KHLC nhà thầu dự án Xưởng sản xuất	100%
3	05/2022/NQ-HĐQT	10/2/2022	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng VB	100%

4	06/2022/NQ-HĐQT	15/2/2022	Hủy tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng VB	100%
5	09/2022/NQ-HĐQT	16/2/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
6	10/2022/QĐ-HĐQT	21/2/2022	Thông qua chính sách khen thưởng kích thích Công ty đạt vượt tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2022	100%
7	11/2022/QĐ-HĐQT	4/3/2022	Điều chỉnh Khung phân quyền phê duyệt đối với cấp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc	100%
8	12/2022/QĐ-HĐQT	7/3/2022	Bổ sung hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động kinh doanh năm 2022	100%
9	15/2022/QĐ-HĐQT	18/3/2022	Phương án thu hồi khoản thất thoát của Trung tâm Dược phẩm Hải Châu	100%
10	25/2022/QĐ-HĐQT	25/4/2022	Điều chỉnh Khung phân quyền phê duyệt đối với cấp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc	100%
11	27/2022/QĐ-HĐQT	27/4/2022	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100%
12	28/2022/QĐ-HĐQT	4/5/2022	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021	100%
13	30/2022/QĐ-HĐQT	6/5/2022	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh Gói thầu số 08: Cung cấp và lắp đặt thiết bị Phòng cháy chữa cháy Dự án KCN Hòa Cầm	100%
14	31/2022/QĐ-HĐQT	6/5/2022	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh Gói số 02: Cung cấp và lắp đặt thiết bị điều hòa không khí, kho lạnh, phòng đệm và Gói số 07: Cung cấp lắp đặt thiết bị Panel Dự án KCN Hòa Cầm	100%
15	33/2022/NQ-HĐQT	1/6/2022	Ngày đăng ký cuối cùng cho cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu	100%
16	37/2022/NQ-HĐQT	28/6/2022	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức Công ty	100%

### III. Ban Kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Lương Tâm	Trưởng Ban kiểm soát	08/04/2022	Cử nhân kế toán
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ QTKD
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ kế toán

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lương Tâm	1/1	100%	100%	-
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	1/1	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	1/1	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ công ty và Nghị Quyết ĐHĐCĐ khi HĐQT và Ban điều hành và các thành viên quản lý thực hiện. Kiểm tra giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện SXKD tại các chi nhánh, đơn vị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của Ban điều hành về tình hình quản trị và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Ban điều hành tháng, Quý, Năm.

- Kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ, họp chiến lược, kế hoạch của công ty, làm việc cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị thực tế, trao đổi các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

#### IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Công Lâm – Tổng Giám đốc	19/12/1976	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	06/07/2020
2	Ông Nguyễn Trung – Phó Tổng Giám đốc	28/12/1973	Được sĩ Đại học – CK1, Cử nhân quản trị kinh doanh	01/08/2021

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Trần Thị Ánh Minh	23/02/1976	Cử nhân kế toán	06/07/2020

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	---------------------------------	------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

*Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Elmich	Công ty con của Công ty cổ phần Megram	0700525789 do Sở KHĐT Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 18/3/2011	Cụm Công nghiệp An Mỹ - Đôn Xá, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	Quyết định số 75/2021/QĐ-HĐQT ngày 09/09/2021 (nội dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các hợp đồng vay/cho vay với người có liên quan có giá trị đến 10 tỷ đồng)	Giao dịch cho vay, tổng giá trị là 24 tỷ đồng	04 lần giao dịch, giá trị mỗi lần không quá 10 tỷ đồng theo thẩm quyền TGD phê duyệt

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành): *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ</i>								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phan Thị Thùy Linh	Vợ ông Tống Việt Phải – TV HĐQT	39.673	0,28%	36.873	0,26%	Bán
2	Phan Thị Thùy Linh	Vợ ông Tống Việt Phải – TV HĐQT	42.823 (*)	0,31%	41.923	0,3%	Bán

(\*): Số cổ phiếu tăng từ 36.873 cổ phiếu (bán lần 1) lên 42.823 cổ phiếu (bán lần 2) do nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 tỉ lệ 15%.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Đỗ Thành Trung**

C.P. 2

**Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty**  
 (kèm theo Báo cáo tình hình quản trị & năng lực đầu năm 2022 của Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	<b>ĐỖ THÀNH TRUNG</b>		Chủ tịch HĐQT						
1,1	Đỗ Xuân Chiêu								Cha
1,2	Nguyễn Thị Hồng Út								Me
1,3	Lê Đỗ Ngan								Cha vợ
1,4	Võ Thị Cẩm Thanh								Me vợ
1,5	Lê Vũ Hoài Linh								Vợ
1,6	Đỗ Kim Ngọc								Con
1,7	Đỗ Ngân An								Con
1,8	Đỗ Hùng Sơn								Anh
1,9	Lê Thị Kim Huệ								Chị dâu
2,1	Đỗ Xuân Hiếu								Em
2,11	Phạm Lan Hương								Em dâu
2,12	Công ty cổ phần Megram								Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2,13	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
2	<b>TÔNG VIẾT PHẢI</b>		Thành viên HĐQT				08/04/2022	Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD 2022	
3	<b>NGUYỄN HỮU CÔNG</b>		Thành viên HĐQT						
3,1	Phạm Thị Bông								Mẹ vợ
3,2	Lê Thị Liên								Vợ
3,3	Nguyễn Hữu Trí Tiến								Con trai
3,4	Nguyễn Hữu Hoàng Hải								Con trai
3,5	Nguyễn Thị Kim Cúc								Em ruột
3,6	Nguyễn Hữu Thành								Em ruột
3,7	Nguyễn Hữu Toại								Em ruột
3,8	Nguyễn Thị Thu Hà								Em ruột
3,9	Nguyễn Hữu Danh								Em ruột
3,1	Nguyễn Thị Thu Sương								Em ruột
3,11	Nguyễn Ngọc Tuấn								Em rể
3,12	Lê Thị Liễu								Em dâu
3,13	Trần Thị Anh								Em dâu
3,14	Lê Minh Dũng								Em rể
3,15	Nguyễn Văn Thương								Em rể
4	<b>NGUYỄN CÔNG LÂM</b>		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc						
4,1	Vũ Thị Hà								Mẹ đẻ
4,2	Bùi Văn Toàn								Bố vợ
4,3	Nguyễn Thị Lan								Mẹ Vợ
4,4	Bùi Thị Lan Hương								Vợ
4,5	Nguyễn Thanh Ngọc								Con
4,6	Nguyễn Nam Khánh								Con
4,7	Nguyễn Công Sơn								Anh ruột
4,8	Nguyễn Công Đức								Anh ruột
4,9	Nguyễn Công Hải								Anh ruột
4,1	Đào Thu Hà								Chị ruột
4,11	Trần Xuân Diệp								Anh rể
4,12	Lê Thị Hồng								Chị Dâu

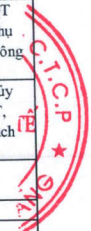


Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
									Chi Dâu
4,13	Phạm Thị Tuyền								
5	<b>ĐINH THỊ MỘNG VÂN</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021</b>	
5,1	Nguyễn Thị Sơn								Me
5,2	Vũ Minh Hải								Chồng
5,3	Vũ Minh Hiếu								Con trai
5,4	Vũ Hải Đăng								Con trai
5,5	Đinh Tiên Việt								Em trai
5,6	Đinh Thị Thủy Dung								Em gái
5,7	Vũ Quang Hóa								Bố chồng
5,8	Nguyễn Thị Giáng								Me chồng
5,9	Nguyễn Thị Linh								Em dâu
5,11	Bạch Công Hà								Em rể
5,12	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đông								Chủ tịch HĐQT
5,13	Công ty cổ phần Megram								Phó Tổng Giám đốc
6	<b>HOÀNG TRUNG DŨNG</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>08/04/2022</b>		<b>Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022</b>	
6,1	Phạm Thị Hoa Hồng					08/04/2022			Vợ
6,2	Hoàng Bảo Sơn					08/04/2022			Con
6,3	Hoàng Minh Triết					08/04/2022			Con
6,4	Hoàng Khánh An					08/04/2022			Con
6,5	Hoàng Trung Thành					08/04/2022			Em trai
7	<b>NGUYỄN TRUNG</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>						
7,1	Trương Thị Hồng Thanh								Vợ
7,2	Nguyễn Minh Trí								Con
7,3	Nguyễn Minh Triết								Con
7,4	Nguyễn Quý								Bố đẻ
7,5	Trần Thị Khóa								Me đẻ
8	<b>TRẦN THỊ PHƯƠNG</b>		<b>Trưởng BKS</b>				<b>08/04/2022</b>	<b>Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022</b>	
9	<b>NGUYỄN LƯƠNG TÂM</b>		<b>Trưởng BKS</b>				<b>08/04/2022</b>	<b>Bổ nhiệm TV BKS theo NQ ĐHĐCĐ 2022</b>	
9,1	Nguyễn Trà Giang					08/04/2022			Vợ
9,2	Nguyễn Minh Hà					08/04/2022			Con
9,3	Nguyễn Minh Trí					08/04/2022			Con
9,4	Nguyễn Minh Hải					08/04/2022			Con
9,5	Nguyễn Văn Thiên					08/04/2022			Bố đẻ
9,6	Nguyễn Thị Hằng					08/04/2022			Me đẻ
9,7	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đông					08/04/2022			Thành viên BKS
9,8	Công ty cổ phần Megram					08/04/2022			Phó Tổng Giám đốc
10	<b>NGUYỄN THỊ THANH THÚY</b>		<b>Thành viên BKS</b>			29/6/2021			
10,1	Nguyễn Tam Hà					29/6/2021			Chồng
10,2	Nguyễn Thanh Hùng					29/6/2021			Bố đẻ
10,3	Trần Thị Lợi					29/6/2021			Me đẻ





Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
						29/6/2021			Em ruột
10,4	Nguyễn Vũ Phước								
11	<b>TRẦN THỊ ÁNH MINH</b>		<b>Kế toán trưởng</b>						Mẹ đẻ
11,1	Nguyễn Thị Thông								Chồng
11,2	Trần Công Minh								Con đẻ
11,3	Trần Song Bảo Ngọc								Con đẻ
11,4	Trần Công Trí								Em
11,5	Trần Minh Tú								
12	<b>PHẠM THỊ MINH NGỌC</b>		<b>Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS</b>						
12,1	Phạm Đào Tinh								Bố đẻ
12,2	Trương Thị Hải Yến								Mẹ đẻ
12,3	Lê Anh Đức								Chồng
12,4	Lê Minh Phúc								Con
12,5	Phạm Văn Hải								Anh ruột
12,6	Phạm Huy Hoàng								Anh ruột
12,7	Lê Tiến Dũng								Bố chồng
12,8	Nguyễn Thị Minh								Me chồng
12,9	Lê Anh Hiếu								Em chồng
12,11	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đông								Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
12,12	Công ty cổ phần Megram								Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT
13	<b>PHẠM NGỌC HẠ</b>		<b>Người được ủy quyền CBTT</b>						
13,1	Phạm Xuân Đỉnh								Cha đẻ
13,2	Nguyễn Thị Minh								Me
13,3	Trương Quốc Kỳ								Bố vợ
13,4	Phạm Thị Diễm								Me vợ
13,5	Trương Thị Quỳnh Trang								Vợ
13,6	Phạm Xuân Đông								Anh
13,7	Phạm Thị Tô Nga								Chi
13,8	Lê Hoàng Bảo Ngân								Chi dậu
14	<b>Công ty mẹ</b>								
14,1	Công ty cổ phần Megram								Công ty mẹ



**Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**  
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2022)

Stt	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
1,0		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					89.700	0,64%	Cha
1,1									Mẹ
1,2									Cha vợ
1,3									Mẹ vợ
1,4									Vợ
1,5									Con
1,6									Con
1,7									Anh
1,8									Chị dâu
1,9									Em
2,10									Em dâu
2,11							7.117.290	51,00%	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2,12								0,00%	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
2,13							48.816	0,35%	Mẹ vợ
2,0		<b>Thành viên HĐQT</b>							Vợ
2,1							11.762	0,08%	Con trai
2,2									Con trai
2,3									Em ruột
2,4									Em ruột
2,5									Em ruột
2,6									Em ruột
2,7									Em ruột
2,8									Em ruột
2,9									Em ruột
3,0									Em rể
3,1									Em dâu
3,2									Em dâu
3,3									Em rể
3,4									Em rể
3,5								0,00%	
3,0		<b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>							Mẹ đẻ
3,1									Bố vợ
3,2									Mẹ Vợ
3,3									Vợ
3,4									Con
3,5									Con
3,6									Anh ruột
3,7									Anh ruột
3,8									Anh ruột
3,9									Chị ruột
4,0									Anh rể
4,1									Chị Dâu
4,2									Chị Dâu
4,3									
4,0		<b>Thành viên HĐQT</b>							<b>Bổ nhiệm ngày 29/6/2021</b>
4,1									Mẹ

Stt	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRI</b>								
4,2	Vũ Minh Hải								Chồng
4,3	Vũ Minh Hiếu								Con trai
4,4	Vũ Hải Đăng								Con trai
4,5	Đình Tiến Việt								Em trai
4,6	Đình Thị Thùy Dung								Em gái
4,7	Vũ Quang Hóa								Bố chồng
4,8	Nguyễn Thị Giáng								Me chồng
4,9	Nguyễn Thị Linh								Em dâu
5,0	Bạch Công Hà							0,00%	Em rể
5,1	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Chủ tịch HĐQT
5,2	Công ty cổ phần Megram						7.117.290	51,00%	Phó Tổng Giám đốc
5,00	<b>HOÀNG TRUNG DŨNG</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>							Bổ nhiệm ngày 8/4/2022
5,10	Phạm Thị Hoa Hồng								Vợ
5,20	Hoàng Bảo Sơn								Con
5,30	Hoàng Minh Triết								Con
5,40	Hoàng Khánh An								Con
5,50	Hoàng Trung Thành								Em trai
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>								
1,0	<b>NGUYỄN LƯƠNG TÂM</b>	<b>Trưởng BKS</b>							Bổ nhiệm ngày 8/4/2022
1,1	Nguyễn Trà Giang								Vợ
1,2	Nguyễn Minh Hà								Con
1,3	Nguyễn Minh Trí								Con
1,4	Nguyễn Minh Hải								Con
1,5	Nguyễn Văn Thiện								Bố đẻ
1,6	Nguyễn Thị Hằng								Mẹ đẻ

001  
**CÔNG**  
**CỔ P**  
**C-TH**  
**À N**  
**PH**

Stt		Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>									
1,7	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							7.117.290	51,00%	Thành viên BKS
1,8	Công ty cổ phần Megram									Phó Tổng Giám đốc
2,0	<b>PHẠM THỊ MINH NGỌC</b>		<b>Thành viên BKS</b>							<b>Bổ nhiệm ngày 29/6/2021</b>
2,1	Phạm Đào Tịnh									Bố đẻ
2,2	Trương Thị Hải Yến									Mẹ đẻ
2,3	Lê Anh Đức									Chồng
2,4	Lê Minh Phúc									Con
2,5	Phạm Văn Hải									Anh ruột
2,6	Phạm Huy Hoàng									Anh ruột
2,7	Lê Tiến Dũng									Bố chồng
2,8	Nguyễn Thị Minh									Mẹ chồng
2,9	Lê Anh Hiếu									Em chồng
3,0	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								0,00%	Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
3,1	Công ty cổ phần Megram							7.117.290	51,00%	Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT
3,0	<b>NGUYỄN THỊ THANH THÚY</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>10.061</b>	<b>0,06%</b>	
3,1	Nguyễn Tam Hà									Chồng
3,20	Nguyễn Thanh Hùng									Ba
3,30	Trần Thị Lợi							3.997	0,02%	Me
3,40	Nguyễn Vũ Phước									Em
<b>III</b>	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>									
1,0	<b>NGUYỄN CÔNG LÂM</b>		<b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>						<b>0,00%</b>	
2,0	<b>NGUYỄN TRUNG</b>		<b>Phó TGD</b>					17.517	0,10%	
2,1	Trương Thị Hồng Thanh							3.497	0,02%	Vợ
2,2	Nguyễn Minh Trí		Không							Con
2,3	Nguyễn Minh Triết		Không							Con
2,4	Nguyễn Quý		Không							Bố đẻ
2,5	Trần Thị Khóa		Không							Mẹ đẻ
<b>IV</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>									
1,0	<b>TRẦN THỊ ÁNH MINH</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					<b>18.328</b>	<b>0,13%</b>	
1,1	Nguyễn Thị Thông									Mẹ đẻ
1,2	Trần Công Minh									Chồng
1,3	Trần Song Bảo Ngọc									Con đẻ

1404  
 TY  
 AN  
 BIET  
 ANG  
 DAN

Stt		Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>									
1,4	Trần Công Trí		Con đẻ							Con đẻ
1,5	Trần Minh Tú		Em							Em
<b>V</b>	<b>NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>									
1,0	PHẠM THỊ MINH NGỌC		Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS							Bổ nhiệm ngày 4/2/2021
<b>VI</b>	<b>NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT</b>									
1,0	PHẠM NGỌC HÀ		Người được UQ CBTT					-	0,00%	

